

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DẦU TIẾNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2024/HS-ST
Ngày 25-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Đồng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Hữu Bình;

Bà Nguyễn Thị Kim Phi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thọ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Võ Thế Duẩn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công vụ án hình sự thụ lý số 42/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Dương Quốc T, sinh năm 2002, tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: Khu phố A, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn A, sinh năm 1972 và bà Lê Thị Kim N, sinh năm 1972; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án, tại Bản án số 07/2022/HSST ngày 13/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo chấp hành xong án phạt tù vào 20/01/2023 (chưa xóa án tích); nhân thân: Quyết định số 50/QĐ-TA ngày 08/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành Chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong; bị cáo bị bắt phạm tội quả tang từ ngày 26/02/2024 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Dương Văn A, sinh năm 1972. nơi đăng ký thường trú: Khu phố A, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Dương Quốc T là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2020 cho đến nay. Khoảng 06 giờ 00 ngày 26/02/2024, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 61HA-014.37 đi từ nhà tại khu phố A, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương đến khu vực gần Bến xe buýt C thuộc huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh để mua ma túy sử dụng. Tại đây, T gặp một người thanh niên (*không rõ nhân thân, lai lịch*) để mua ma túy với số tiền 700.000 đồng, người thanh niên đưa ma túy cho T ma túy bỏ trong 01 gói nylon được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, sau đó T hỏi người này có bộ sử dụng ma túy không thì người này cho T một bộ sử dụng ma túy tự chế. Sau khi mua ma túy thì T một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 61HA-014.37 đến khu vực lô cao su thuộc khu phố B, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương thì rẽ vào và lấy ma túy ra sử dụng một lần. Sau đó, T ngồi chơi một mình đến khoảng 13 giờ cùng ngày thì T vứt bộ sử dụng ma túy tự chế và điều khiển xe tiếp tục đi về hướng xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày 26/02/2024, T đem theo số ma túy còn lại cầm ở tay trái để đi tìm nơi để sử dụng ma túy, khi đi đến đoạn đường thuộc T, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương thì bị cơ quan Công an phát hiện thì T vứt bỏ ma túy xuống đất và bị cơ quan Công an bắt quả tang cùng tang vật gồm:

- 01 gói nylon được hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng chưa xác định trọng lượng/khối lượng được niêm phong trong một bì thư dán kín có chữ ký của cán bộ niêm phong Huỳnh Phước V, trung tá Nguyễn Văn C - Trưởng Công an xã M, người chứng kiến Dương Quốc T và hình dấu đỏ của Công an xã M;

- 01 xe mô tô hiệu Honda Cub 81, màu xanh, số loại C50, loại xe 02 bánh dưới 50 cm³, biển số 61HA-014.37, số máy C50E-927.4772, số khung 0508029716.

Tại Kết luận giám định số: 1122/KL-TTHS(MT) ngày 06/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine khối lượng: 0,6707 gam.

Đối với người thanh niên (*không rõ nhân thân, lai lịch*) bán ma túy cho T. Do không có đủ thông tin và cơ sở để xác minh làm rõ nên cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện D không có căn cứ để điều tra, làm rõ.

Tại Cáo trạng số 42/CT-VKS-DT ngày 31/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Dương Quốc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Dương Quốc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

- *Về hình phạt*: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Dương Quốc T từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

- *Về xử lý vật chứng*:

+ Đối với 01 xe mô tô, hiệu Honda Cub 81, màu xanh, số loại C50, loại xe 02 bánh dưới 50 cm³, biển số 61HA-014.37, số máy C50E-9274772, số khung C50-0829716 (xe đã qua sử dụng, không có gương chiếu hậu bên phải). Quá trình điều tra xác định đây là xe do cha của bị cáo T là ông Dương Văn A đứng tên chủ sở hữu hợp pháp. Ngày 26/02/2024, ông A để xe ở nhà thì bị cáo T tự ý lấy xe sử dụng để đi ma túy và ông A không biết nên đề nghị trả lại cho ông A.

+ Đối với vật chứng vụ án là khối lượng 0.6276 gam (vật chứng còn lại sau giám định) ma túy, loại Methamphetamine được đựng trong 01 gói nilon hàn kín hai đầu được niêm phong trong bì thư ghi số 1122/PC09 dán kín có chữ ký của cán bộ niêm phong Huỳnh Phước V, trung tá Nguyễn Văn C – Trưởng Công an xã M, người chứng kiến Dương Quốc T, hình dấu đỏ Công an xã M, chữ ký của Hồ Minh N (cán bộ nhận mẫu) Đoàn Nguyễn Thiện Q (cán bộ giao mẫu) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận T bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không tranh luận với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương. Lời nói sau cùng, bị cáo T trình bày là hối hận về việc đã làm, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Dương Văn A trình bày, chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Cub 81 màu xanh biển số 61HA-01437 là của ông A. Ngày 26/02/2024, ông A để xe ở nhà thì bị cáo T tự ý lấy xe sử dụng để đi ma túy và ông A không biết nên đề nghị trả lại cho ông A.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Dầu Tiếng, Điều tra viên, cơ quan Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu

Tiếng và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận: Sáng ngày 26/02/2024, bị cáo T điều khiển xe mô tô hiệu Honda Cub 81 biển số 61HA-014.37 của cha bị cáo đến khu vực gần Bến xe buýt C thuộc huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh để mua ma túy của một người thành niên với số tiền 700.000 đồng với mục đích là để sử dụng. Sau khi mua ma túy thì T đến khu vực lô cao su thuộc khu phố B, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương sử dụng một phần, phần còn lại thì T cầm ở tay trái để đi tìm nơi để sử dụng ma túy tiếp, khi đi đến đoạn đường thuộc T, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương thì bị cơ quan Công an phát hiện và bắt người phạm tội quả tang. Theo Kết luận giám định số 1122/KL-TTHS(MT) ngày 06/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamin, có khối lượng: 0,6707 gam. Lời khai nhận tội của bị cáo T tại phiên tòa là hoàn T phù hợp với lời khai của bị cáo T được thu thập trong quá trình điều tra, truy tố có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục được quy định tại Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ. Như vậy, đủ cơ sở kết luận Cáo trạng số 42/CT-VKSDT ngày 31/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bị cáo T là đối tượng nghiện ma túy, tuổi đời còn trẻ nhưng sớm lao vào con đường nghiện ngập, gây nguy hại cho bản thân bị cáo, không thực hiện trách nhiệm của một công dân đối với xã hội là “Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật”. Hành vi mua ma túy để cất giữ sử dụng của bị cáo T đã gián tiếp tạo điều kiện cho những đối tượng mua bán trái phép ma túy có cơ hội thực hiện, là nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội phức tạp khác mà Nhà nước đang kiên quyết đấu tranh phòng chống, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh, trật tự xã hội. Do đó, cần phải ngăn chặn, xử lý nghiêm để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Quá trình tố tụng, gia đình bị cáo T có cung cấp tài liệu thể hiện có bà ngoại là Lê Thị B được Nhà nước tặng “Huân chương kháng chiến hạng nhì” nhưng đây không phải là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy

định tại Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T phạm tội thuộc trường hợp người đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[6] Về việc áp dụng hình phạt bổ sung: Bị cáo T có nghề nghiệp làm thuê, công việc không ổn định và phải chấp hành mức hình phạt tù đã tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Dầu Tiếng đã thu giữ và cần xử lý như sau:

- Đối với 01 (một) xe mô tô, hiệu Honda Cub 81, màu xanh, số loại C50, loại xe 02 bánh dưới 50 cm³, biển số 61HA-014.37, số máy C50E-9274772, số khung C50-0829716 (*đã qua sử dụng, không có gương chiếu hậu bên phải*) là của ông Dương Văn A đứng tên chủ sở hữu hợp pháp, ông A không biết việc bị cáo T sử dụng xe để đi mua ma túy nên trả lại cho ông A.

- Đối với vật chứng vụ án là khối lượng 0.6276 gam ma túy (*số ma túy còn lại sau giám định*), loại Methamphetamine được đựng trong 01 gói nilon hàn kín hai đầu được niêm phong trong bì thư ghi số 1122/PC09 dán kín có chữ ký của cán bộ niêm phong Huỳnh Phước V, trung tá Nguyễn Văn C – Trưởng Công an xã M, người chứng kiến Dương Quốc T, hình dấu đỏ Công an xã M, chữ ký của Hồ Minh N (cán bộ nhận mẫu) Đoàn Nguyễn Thiện Q (cán bộ giao mẫu) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương, vật chứng vụ án thuộc danh mục vật cấm lưu thông nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Xét ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tại phiên tòa về phần tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố bị cáo Dương Quốc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Dương Quốc T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang, ngày 26/02/2024.

2. Xử lý vật chứng:

2.1. Trả cho ông Dương Văn A 01 (một) xe mô tô, hiệu Honda Cub 81, màu xanh, số loại C50, loại xe 02 bánh dưới 50 cm³, biển số 61HA-014.37, số máy C50E-9274772, số khung C50-0829716 (đã qua sử dụng, không có gương chiếu hậu bên phải).

2.2. Tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án là khối lượng 0.6276 gam ma túy (số ma túy còn lại sau giám định), loại Methamphetamine được đựng trong 01 gói nilon hàn kín hai đầu được niêm phong trong bì thư ghi số 1122/PC09 dán kín có chữ ký của cán bộ niêm phong Huỳnh Phước V, trung tá Nguyễn Văn C – Trưởng Công an xã M, người chứng kiến Dương Quốc T, hình dấu đỏ Công an xã M, chữ ký của Hồ Minh N (cán bộ nhận mẫu) Đoàn Nguyễn Thiện Q (cán bộ giao mẫu) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương.

(Vật chứng nêu trên thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện D, tỉnh Bình Dương).

3. Án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo Dương Quốc T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo:

- Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án (ngày 25/6/2024)/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- Cơ quan CSĐT - CA H. Dầu Tiếng;
- Cơ quan THAHS&HTTT-CAH.Dầu Tiếng;
- CC. THADS huyện Dầu Tiếng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Minh Đồng